TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 593/2018/QĐST-HNGĐ	*Quận 6, ngày 28 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 512/2018/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Bạch L, sinh năm: 1965;

Địa chỉ: số 19 Lô J đường P, Phường B, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: số 224/4 đường L, Phường N, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh

Bị đơn: Ông L âm Thanh T, sinh năm: 1966;

Địa chỉ: số 19 Lô J đường P, Phường B, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ liên lạc: số 187A đường N, Phường M, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 55, Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Bạch L, sinh năm: 1965;

Địa chỉ: số 19 Lô J đường P, Phường B, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: số 224/4 đường L, Phường N, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh

Bị đơn: Ông L âm Thanh T, sinh năm: 1966;

Địa chỉ: số 19 Lô J đường P, Phường B, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ liên lạc: số 187A đường N, Phường M, Quận S, Th ành phố Hồ Chí Minh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: B à Trần Thị Bạch L v à ông L âm Thanh T c ùng thuận tình ly h ôn.

- Về con chung: B à Trần Thị Bạch L v à ông L âm Thanh T tự trình bày không có.

- Về tài sản chung, nợ chung: B à Trần Thị Bạch L v à ông L âm Thanh T tự trình b ày kh ông c ó.

Ngoài ra, B à Trần Thị Bạch L v à ông L âm Thanh T kh ông còn y êu cầu gì khác.

3. Án phí ly hôn sơ thẩm: B à Trần Thị Bạch L tự nguyện chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) mà bà Liên đã nộp theo Bi ên lai thu số 0010068 ngày 31/07/2018 của Chi cục Thi hành án D ân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh. B à Trần Thị Bạch L được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

4. Kể từ ngày quyết định này có hiệu lực, Giấy chứng nhận kết hôn số 85 quyển số 1-2012 ng ày 01/8/2012 do Uỷ ban nhân dân Phường B, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho B à Trần Thị Bạch L v à ông L âm Thanh T không còn hiệu lực pháp luật.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSNDQ6;
- CCTHADSQ6;
- Lưu hồ sơ,Vp.

THẨM PHÁN

L ê Thị Tú